

Bản án số: 168/2017/HSST

Ngày: 27/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Chiến

2. Bà Đào Hoàng Yến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2017/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng D, sinh năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

Trình độ văn hóa: 7/12 . Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Hoàng V và bà Ngô T;

Vợ: Phạm T;

Con: Có 01 con sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ ngày 14/6/2017, tạm giam ngày 17/6/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phương T, sinh năm 1990;

Trú tại: Tổ 3, ngõ 4, đường Q, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

2. Mông T, sinh năm 1994;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, khối 8, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

Trú tại: Ngõ 4, đường Q, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Vy T, sinh năm 1971;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 175, đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

Trú tại: Số 23/3, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10 giờ 05 phút ngày 14/6/2017 tại khu vực ngã tư đường B - P, phường Đ, thành phố L, Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an phường C, thành phố L làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Vy T sinh năm 1971, trú tại 23/3, phố M, phường T, thành phố L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 gói chất bột màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yadlux màu trắng, biển kiểm soát 88K6 - 2173. Vy T khai mua ma túy với Hoàng D tại thôn C, xã M, thành phố L.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng D thu giữ: 01 túi chất bột màu trắng, 01 lọ nhựa bên trong có 23 gói chất bột màu trắng, 14 ống kim loại hình trụ, 01 điện thoại di động Asus màu xanh, 01 điện thoại ITEL màu đen, 8.700.000 đồng trong két sắt và 200.000 đồng trong ví của Hoàng D.

Trong khi khám xét nhà của Hoàng D, lực lượng chức năng phát hiện có 02 đối tượng là Phương T sinh năm 1990, trú tại ngõ 4, đường Q, phường Đ, thành phố L và Mông T sinh năm 1994, trú tại ngõ 4, đường Q, phường V, thành phố L đến nhà Hoàng D để mua ma túy; tạm giữ 100.000 đồng của Phương T và Mông T góp để mua ma túy.

Ngày 14/6/2017 và ngày 18/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã gửi số ma túy thu giữ của Vy T và số ma túy, ống kim loại thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng D đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 243/KL-PC54 ngày 17/6/2017 và 197/GĐ-PC54 ngày 31/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- 01 gói chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vy T là chất ma túy Heroin có trọng lượng là 0,039 gam;

- 01 túi chất bột màu trắng và 23 gói chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà Hoàng D là chất ma túy Heroin có tổng trọng lượng 1,362 gam; 02 ống kim loại hình trụ dạng viên đạn màu vàng là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm sử dụng súng AK47; 12 ống kim loại màu vàng, đầu đen là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm.

Tại cơ quan điều tra Hoàng D khai nhận:

Từ tháng 5 năm 2017 đến thời điểm bị bắt, Hoàng D đã nhiều lần bán ma túy cho những người nghiện không rõ tên, tuổi địa chỉ tại nhà ở của mình. Cơ quan điều tra làm rõ được 03 lần Hoàng D bán ma túy:

Lần 1: Ngày 07/6/2017 Hoàng D đã bán cho Phương T và Mông T 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng do Phương T và Mông T góp tiền lại.

Lần 2: Tối ngày 13/6/2017, Hoàng D đã bán cho Vy T 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 14/6/2017, Hoàng D bán cho Vy T 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng. Vy T cất gói ma túy vào trong túi quần khi đi đến khu vực đường ngã tư B - P, phường Đ, thành phố L thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 180/KSĐT ngày 06 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Hoàng D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, cụ thể:

Do Hoàng D nghiện chất ma túy từ năm 2014, Hoàng D thường mua ma túy về sử dụng. Khoảng tháng 5/2017 Hoàng D bắt đầu mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Hoàng D thường mua ma túy với một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Đ, thành phố L sau đó đem về chia thành nhiều gói nhỏ để bán. Từ tháng 5 năm 2017 đến thời điểm bị bắt, Hoàng D đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện không rõ tên tuổi, địa chỉ tại nhà của mình ở thôn C, xã M, thành phố L. Gần đây nhất là ngày 07/6/2017, Hoàng D bán cho Phương T và Mông T 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng. Ngày 13/6/2017 Hoàng D bán cho Vy T 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/6/2017 Hoàng D bán cho Vy T 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Phương T, Mông T và Vy T là những người trực tiếp mua ma túy với Hoàng D trong lời khai của mình đều khai nhận đã được mua ma túy với Hoàng D vào các ngày như Hoàng D đã khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng D từ 07 đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định.
- Tịch thu hóa giá sung công quỹ 01 điện thoại di động IteL màu đen thu giữ của Hoàng D vì bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Asus màu xanh vì không liên quan đến hành vi phạm tội.
- Tịch thu 200.000 đồng tiền bán ma túy thu giữ của bị cáo để sung công quỹ.

- Tịch thu số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của Phương T và Mông T vì chúng mình được số tiền này mục đích dùng vào việc mua ma túy.

- Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 88K6- 2173, không có giấy tờ xe, ngày 18/8/2017 Công an thành phố L đã ra thông báo tìm chủ sở hữu theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Hoàng D tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng trực tiếp mua ma túy với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; vì vậy có căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 07/6/2017 đến ngày 14/6/2017 tại nhà ở của mình, Hoàng D đã 03 lần bán trái phép chất ma túy Heroin cho Phương T, Mông T và Vy T mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng. Lần thứ 03 Hoàng D bán cho Vy T vào ngày 14/6/2017 thì bị Công an thành phố L bắt quả tang, thu giữ của Vy T 01 gói chất ma túy Heroin có trọng lượng 0,039 gam. Khám xét nơi ở của Hoàng D thu giữ thêm 01 túi và 23 gói ma túy Heroin có tổng trọng lượng 1,362 gam.

Như vậy, trước đó bị cáo Hoàng D đã mua trái phép chất ma túy và chỉ trong các ngày từ 07/6/2017 đến ngày 14/6/2017 đã bán trái phép chất ma túy 03 lần cho Phương T, Mông T và Vy T.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Hoàng D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Việc truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng. Vì ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân.

Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, yếu tố về nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung:

Tại biên bản xác minh ngày 05/7/2017 xác định: Bị cáo Hoàng D không có nghề nghiệp và không có tài sản, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định.
- Tịch thu hóa giá sung công quỹ 01 điện thoại di động IteL màu đen thu giữ của Hoàng D vì là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Asus màu xanh vì không liên quan đến hành vi phạm tội.
- Tịch thu 200.000 đồng tiền bán ma túy thu giữ của bị cáo để sung công quỹ.
- Tịch thu số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của Phương T và Mông T vì chứng minh được mục đích dùng vào việc mua ma túy.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng D, do Hoàng D không biết về nhân thân, lai lịch nên không làm rõ được để xử lý.

Đối với Vy T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không xem xét.

Đối với 14 viên đạn thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng D, xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và chuyển tang vật đến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 88K6- 2173 tạm giữ của Vy T, không có giấy đăng ký xe. Ngày 18/8/2017 Công an thành phố L đã ra thông báo tìm chủ sở hữu, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 8.700.000 đồng tạm giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng D, quá trình điều tra xác định là của Phạm T (vợ Hoàng D), không liên quan đến hành vi phạm tội của Hoàng D nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phạm T.

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác đề nghị khi giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng D 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định.
- Tịch thu hóa giá sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu IteL màu đen, đã qua sử dụng.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Asus màu xanh đã qua sử dụng.
- Tịch thu 300.000 đồng đã thu giữ để sung công quỹ.

(Vật chứng thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

(Hiện số tiền được tạm gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 15/9/2017 của Công an thành phố L).

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP L;
- Công an TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh

